

CÔNG TY CỔ PHẦN BÁN LẺ MÁY XÂY DỰNG VCM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN BÁN LẺ MÁY XÂY DỰNG VCM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VCM CONSTRUCTION MACHINERY
RETAILS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VCM RETAIL.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108173449

3. Ngày thành lập: 02/03/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 93A, Phố Láng Trung, Tổ 4, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02473042888

Fax:

Email: info@dienmayxaydung.vn

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, chế biến hàng lâm sản, nông sản (trừ mặt hàng nhà nước cấm);	1079
2.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng Chi tiết: Sản xuất gỗ, các sản phẩm từ gỗ (gỗ tròn, gỗ xẻ, cửa gỗ, ván lát sàn, gỗ dán, gỗ ép, gỗ ốp) (trừ các loại gỗ Nhà nước cấm);	1622
3.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất đồ nội, ngoại thất văn phòng, gia đình, trường học, hàng thủ công mỹ nghệ, hàng trang trí;	1629
4.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
5.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	2420
6.	Đúc sắt, thép	2431
7.	Đúc kim loại màu	2432
8.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp các thiết bị phụ kiện: thang máy, thang cuốn, thiết bị nâng, thiết bị cơ điện, thiết bị tự động hóa;	2599
9.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng;	2829
10.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Bảo trì, bảo hành các thiết bị phụ kiện: thang máy, thang cuốn, thiết bị nâng, thiết bị cơ điện, thiết bị tự động hóa;	3312

11.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Mua bán phụ tùng ô tô;	4530
12.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Kinh doanh máy, thiết bị viễn thông (trừ thiết bị thu phát sóng), đồ điện tử, điện lạnh, điện dân dụng;	4652
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy chế biến lâm sản; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy công nghiệp. Kinh doanh máy, thiết bị văn phòng; Mua bán máy móc, thiết bị phục vụ ngành xây dựng; Mua bán các thiết bị phụ kiện: thang máy, thang cuốn, thiết bị nâng, thiết bị cơ điện, thiết bị tự động hóa;	4659
14.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ quặng uranium và thorium);	4662
15.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Mua bán gỗ, các sản phẩm từ gỗ (gỗ tròn, gỗ xẻ, cửa gỗ, ván lát sàn, gỗ dán, gỗ ép, gỗ ốp) (trừ các loại gỗ Nhà nước cấm); Sản xuất và buôn bán vật liệu xây dựng; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng: Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su	4663
16.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn thiết bị phòng cháy, chữa cháy, báo cháy điện tử, dụng cụ, phương tiện chữa cháy, thiết bị bảo vệ, kiểm soát;	4669
17.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thiết bị phòng cháy, chữa cháy, báo cháy điện tử, dụng cụ, phương tiện chữa cháy, thiết bị bảo vệ, kiểm soát; Bán lẻ máy móc, thiết bị phục vụ ngành xây dựng	4773(Chính)
18.	Lập trình máy vi tính	6201
19.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
20.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
21.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
22.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
23.	Tái chế phế liệu (trừ các loại Nhà nước cấm)	3830
24.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Lắp đặt thiết bị phòng cháy, chữa cháy, báo cháy điện tử, dụng cụ, phương tiện chữa cháy, thiết bị bảo vệ, kiểm soát;	4290

25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
26.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ nội, ngoại thất văn phòng, gia đình, trường học, hàng thủ công mỹ nghệ, hàng trang trí;	4759
27.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
28.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức hội chợ, hội thảo, hội nghị, triển lãm, các sự kiện văn hóa (trừ các chương trình nhà nước cấm); Xúc tiến thương mại, môi giới thương mại, ủy thác xuất nhập khẩu;	8230
29.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt thiết bị phòng cháy, chữa cháy, báo cháy điện tử, dụng cụ, phương tiện chữa cháy, thiết bị bảo vệ, kiểm soát;	4329
30.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Mua bán phương tiện vận tải;	4511
31.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Chi tiết: Mua bán phụ tùng xe máy;	4543
32.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa;	4610
33.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Mua bán hàng lâm sản, nông sản (trừ mặt hàng nhà nước cấm);	4620
34.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ nội, ngoại thất văn phòng, gia đình, trường học, hàng thủ công mỹ nghệ, hàng trang trí;	4649
35.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
36.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô	4933
37.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: đại lý bốc xếp;	5224
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: môi giới vận tải bằng đường biển, đường sông;	5229
39.	Chuyển phát Chi tiết: Dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa, bưu phẩm, bưu kiện;	5320
40.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
41.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng và các dịch vụ ăn uống, giải khát (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5610

42.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính Chi tiết: Thiết kế và lưu trữ website, phần cứng, phần mềm, dịch vụ thương mại điện tử (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình);	6202
43.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
44.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
45.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Dịch vụ tư vấn, thiết kế nội thất (Không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình); Trang trí nội, ngoại thất;	7410
46.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ phiên dịch, dịch thuật;	7490
47.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Dịch vụ cho thuê xe ô tô, xe du lịch;	7710
48.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
49.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; Xuất khẩu khoáng sản làm vật liệu xây dựng (không bao gồm các loại khoáng sản cấm xuất khẩu)	8299
50.	Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: - Hoạt động của các cơ sở tổ chức các sự kiện thể thao trong nhà hoặc ngoài trời (trong nhà hoặc ngoài trời có hoặc không có mái che, có hoặc không có chỗ ngồi cho khán giả): + Sân vận động bóng đá, khúc côn cầu, cricket, bóng chày, + Đường đua ô tô, đua chó, đua ngựa, + Bể bơi và sân vận động, + Đường đua và các sân vận động, + Đấu trường thể thao và sân vận động mùa đông, + Sân đấm bốc, + Sân golf, + Đường chơi bowling;	9311
51.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao Chi tiết: - Câu lạc bộ bóng đá; - Câu lạc bộ bowling; - Câu lạc bộ bơi lội; - Câu lạc bộ chơi golf; - Câu lạc bộ đấm bốc; - Câu lạc bộ đấu vật, phát triển thể chất; - Câu lạc bộ thể thao mùa đông; - Câu lạc bộ chơi cờ; - Câu lạc bộ đường đua; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	9312

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VCM HOLDINGS	Số 20, ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	325.000	32.500.000.000	65,000	0106328270	
			Tổng số	325.000	32.500.000.000	65,000		
2	CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN MÁY XÂY DỰNG VIỆT NAM	Số 20, ngõ 189, đường Hoàng Hoa Thám, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	5.000.000.000	10,000	0102935771	
			Tổng số	50.000	5.000.000.000	10,000		
3	PHAN VĂN HẢI	Số 20, ngõ 189, đường Hoàng Hoa Thám, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	125.000	12.500.000.000	25,000	013088229	
			Tổng số	125.000	12.500.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN VĂN HẢI

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 10/10/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013088229

Ngày cấp: 12/06/2008

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 20 ngõ 189 đường Hoàng Hoa Thám, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 20 ngõ 189 đường Hoàng Hoa Thám, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội